

Số: 354 /KH-SNNPTNT

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Duy trì và giữ vững Chỉ số xếp hạng cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2024

Thực hiện Công văn số 567/UBND-CCHC ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nghiêm túc thực hiện việc đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính (CCHC) hàng năm; nhằm duy trì và giữ vững kết quả đạt được về chỉ số xếp hạng cải cách hành chính (Par index), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch duy trì và giữ vững Chỉ số xếp hạng cải cách hành chính năm 2024, như sau:

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG CHỈ SỐ CCHC NĂM 2023

Kết quả xếp hạng chỉ số CCHC của Sở năm 2023 được triển khai theo Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2023.

Kết quả chỉ số CCHC năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt 89,09/98,00 điểm, điểm tỷ lệ 90,909 xếp vị thứ 02/21 Sở, ngành, trong đó:

TT	Nội dung đánh giá	Năm 2023	
		Điểm phát sinh nhiệm vụ	Điểm thẩm định
1	Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC	11	9,75
2	Cải cách thể chế	6,5	6,5
3	Cải cách thủ tục hành chính	11,5	11,5
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính	6	6
5	Cải cách chế độ công vụ	11	9,0
6	Cải cách tài chính công	6	5
7	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	12	11,22
8	Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành (DDCI)	10	7,90
9	Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)	15	13,71
10	Đánh giá của lãnh đạo UBND tỉnh về tình hình thực hiện công tác CCHC tại Sở	10	8,5

Cụ thể các điểm bị trừ gồm:

a. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC (Bị trừ 1,25 điểm). Lý do:

- Sáng kiến giải pháp CCHC: 2,0 điểm/chấm 1,0 điểm do chỉ có 01 sáng kiến cấp tỉnh được công nhận.

- Thực hiện nhiệm vụ bổ sung ngoài Chương trình công tác: 2,0 điểm/chấm 1,75 điểm do xử lý quá hạn các văn bản có ý kiến chỉ đạo.

b. Cải cách chế độ công vụ (Bị trừ 1,5 điểm). Lý do:

- Xây dựng bảng mô tả công việc, khung năng lực theo từng vị trí việc làm của viên chức theo Danh mục vị trí việc làm đã được phê duyệt và Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt : 2,0 điểm/chấm 1,0 điểm do thiếu bảng mô tả và khung năng lực.

- Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức, người lao động: 1,0 điểm/chấm 0,5 điểm do có công chức, viên chức vi phạm.

c. Cải cách tài chính công (Bị trừ 1,0 điểm). Lý do:

Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Điều 130 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và báo cáo tình hình thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP: 1,0 điểm/chấm 0 điểm do nộp 2 báo cáo chậm quá 10 ngày so với thời gian yêu cầu (28/2 hàng năm và 8/2/2023);

d. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số (Bị trừ 0,78 điểm). Lý do:

- Tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình: 0,5 điểm/chấm 0,25 điểm do tỷ lệ cung cấp của Sở chỉ đạt 26% (dưới 40%)

- Thực hiện thanh toán trực tuyến: 1,5 điểm/chấm 0,97 điểm do chưa đạt tỷ lệ hồ sơ giao dịch trực tuyến trên cổng DVC quốc gia.

II. KẾ HOẠCH DUY TRÌ CHỈ SỐ XẾP HẠNG CCHC NĂM 2024

1. Mục tiêu

a. Mục tiêu chung

Hoàn thành mục tiêu của Kế hoạch số 07/KH-SNNPTNT ngày 02/01/2024 Cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024. Phân đấu duy trì, giữ vững vị thứ xếp hạng chỉ số CCHC của Sở năm 2024 nằm trong Top 5 Sở có kết quả tốt nhất của tỉnh.

b. Mục tiêu cụ thể

- 100% nội dung nhiệm vụ của Sở tại Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; 90% các văn bản có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh năm 2024 và 100% các Báo cáo thực hiện đảm bảo đúng hạn.

- Tiếp tục duy trì, giữ vững các điểm số đạt cao trong năm 2023 đối với các nhiệm vụ Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách chế độ công vụ.

- 100% công chức, viên chức tham gia và đạt giải tập thể tại Hội thi trực

tuyển tìm hiệu công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025 trong CBCCVV tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 (giữ vững sau 2 năm liên tiếp đạt giải tập thể năm 2022 và giải Nhất tập thể năm 2023).

- Triển khai các giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC (chỉ số SIPAS), nâng cao năng lực cạnh tranh của Sở (chỉ số DDCI).

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

a. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Giải pháp thực hiện

+ Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, xây dựng các kế hoạch và có sự kiểm tra, báo cáo thống kê đầy đủ, có chất lượng về các nội dung CCHC; bảo đảm mức độ hoàn thành CCHC năm đạt 100% kế hoạch đề ra; thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ (quý/6 tháng/năm); công tác tuyên truyền CCHC; sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC; đôn đốc các phòng, đơn vị hoàn thành đúng hạn 100% nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Chương trình công tác năm; thực hiện các nhiệm vụ bổ sung, đột xuất ngoài Chương trình công tác.

+ Triển khai thực hiện kiểm tra về công tác CCHC tối thiểu từ 30% trở lên các phòng, đơn vị thuộc Sở. 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra (bất cập, vướng mắc, vi phạm...) được xử lý kịp thời hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý; đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với những cá nhân thực hiện tốt, xử lý kỷ luật đối với cá nhân vi phạm trong giải quyết công việc, đặc biệt là giải quyết TTHC, gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC với việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và công tác thi đua khen thưởng hàng năm;

- Phân công thực hiện

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn và Chi cục thuộc Sở

b. Cải cách thể chế

- Giải pháp thực hiện

Tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) theo quy định bao gồm cả nhiệm vụ do HĐND, UBND tỉnh giao đúng tiến độ; theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức rà soát, hệ thống hóa theo quy định các VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu HĐND, UBND tỉnh xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành; trả lời kiến nghị cá nhân, tổ chức để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực.

- Phân công thực hiện

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch Tài chính

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn và Chi cục thuộc Sở

c. Cải cách thủ tục hành chính

- Giải pháp thực hiện

+ Tổ chức thực hiện công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên nguồn lực để tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính;

+ Thường xuyên rà soát các văn bản quy định TTHC để kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ; quyết định chuẩn hóa danh mục TTHC của ngành đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; cập nhật kịp thời vào cơ sở dữ liệu TTHC của tỉnh và công khai đầy đủ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, Trang Thông tin điện tử;

+ Thực hiện rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở.

+ Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; rút ngắn thời gian giải quyết TTHC của Sở; tập trung vào điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, giảm thời gian, giấy tờ và chi phí thực hiện TTHC;

+ Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các cá nhân, phòng, đơn vị tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân;

+ Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ TTHC do Sở tiếp nhận được giải quyết đúng hạn đạt 99%, hồ sơ nộp trực tuyến đạt 70%, thanh toán trực tuyến đạt 45%.

+ 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền được xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo đúng quy định.

- Phân công thực hiện

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn và Chi cục thuộc Sở

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở

d. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ

- Giải pháp thực hiện

+ Thực hiện quy định của Trung ương, UBND tỉnh về tổ chức bộ máy; thực hiện quy định về sử dụng biên chế, người làm việc được cấp có thẩm quyền giao; thực hiện phân cấp quản lý.

+ Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện việc bổ nhiệm, điều động công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo quy định pháp luật; đánh giá, phân loại công chức, viên chức; hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

+ Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của công chức, viên chức; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ công chức, viên

chức gắn với vị trí việc làm.

- Phân công thực hiện

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở

e. Công tác cải cách tài chính công

- Giải pháp thực hiện

+ Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

+ Thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan và đơn vị trực thuộc theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước.

+ Thực hiện đúng hạn các chế độ báo cáo về: thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; lập và gửi báo cáo quyết toán; công tác quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện chế độ tự chủ theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP đối với đơn vị sự nghiệp công lập; ban hành quy chế chi tiêu nội bộ.

+ Thực hiện tốt quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; góp phần nâng cao thu nhập cho công chức, viên chức, người lao động.

+ Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính theo quy định; thực hiện chế độ thông tin báo cáo, công khai, lập dự toán kịp thời.

- Phân công thực hiện

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch Tài chính

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở

f. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Giải pháp thực hiện

+ Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 54/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 226/KH-SNNPTNT ngày 25/01/2024 về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2024;

+ Thực hiện rà soát, phân đấu 80% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 45% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa.

+ Thực hiện đầy đủ, đúng hạn chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo

cáo cấp tỉnh và Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

+ Triển khai Văn bản điện tử; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001) theo quy định; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ.

- Phân công thực hiện

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở

g. Chỉ số SIPAS

- Giải pháp thực hiện

+ Sử dụng kết quả Điều tra xã hội học năm 2023 để làm cơ sở xác định, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công, nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức về tiếp cận dịch vụ, về tổ chức giải quyết TTHC, về kết quả giải quyết TTHC, về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến TTHC.

+ Hướng dẫn công dân thực hiện khảo sát đánh giá mức độ hài lòng trên Phần mềm HueS ngay khi nhận kết quả hồ sơ TTHC, đảm bảo số lượng mẫu được giao.

- Phân công thực hiện

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn và Chi cục thuộc Sở

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở

h. Chỉ số DDCI

- Giải pháp thực hiện

Nâng cao mức độ hài lòng của nhà đầu tư, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã đang đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đối với Sở bằng các giải pháp như:

+ Tăng cường thực hiện CCHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước. Niêm yết công khai TTHC, quy trình thực hiện cơ chế một cửa, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng... Nâng cao chất lượng nội dung thông tin trên Trang thông tin điện tử; đặc biệt chú trọng đến công tác tiếp nhận, thông tin hai chiều giữa cơ quan và doanh nghiệp, người dân.

+ Rà soát công bố, công khai đầy đủ các văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp; triển khai, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật mới.

+ Triển khai có hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp... Tham mưu các giải pháp chỉ đạo nhằm tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động; thường xuyên tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về pháp lý của doanh nghiệp.

+ Tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp; thường xuyên nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn các doanh nghiệp cập nhật văn bản pháp luật liên quan nhằm thực hiện tốt các quy định của pháp luật, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- Phân công thực hiện

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn và Chi cục thuộc Sở

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, Chi cục thuộc Sở

- Tổ chức thực hiện các tiêu chí thành phần tại Quyết định ban hành Quy định đánh giá, xếp loại công tác CCHC các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố (ban hành hàng năm) theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo gửi Văn phòng Sở tổng hợp tại báo cáo giao ban hàng tháng và báo cáo công tác CCHC, kiểm soát TTHC hàng quý, 6 tháng, năm.

2. Văn phòng Sở

Tổng hợp, theo dõi tình hình thực hiện Kế hoạch duy trì và giữ vững Chỉ số xếp hạng cải cách hành chính năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo Giám đốc Sở xem xét, xử lý những phòng, đơn vị và cá nhân không thực hiện hoặc chậm thực hiện những nhiệm vụ đã nêu tại Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- GD và các PGD;
- Các phòng và ĐV thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.Trg.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đại Anh Tuấn